

Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 14 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/7/2020 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đỗ T, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện V, thành phố Đà Nẵng

- Bà Trần Ngọc L, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn 5, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ T và bà Trần Ngọc L thống nhất thuận tình ly hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2019 ngày 26/3/2019 tại UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về con chung: Ông Đỗ T và bà Trần Ngọc L yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận giao con giao con Đỗ Hà V, sinh ngày 19/01/2019 cho bà Trần Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đỗ T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/8/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Ông Đỗ T và bà Trần Ngọc L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ T và bà Trần Ngọc L mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ T và bà Trần Ngọc L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Đỗ Hà V, sinh ngày 19/01/2019 cho bà Trần Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đỗ T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/8/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Đỗ T và bà Trần Ngọc L mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số số 0000303 ngày 06/7/2020 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Khương;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Phú Đạt